

Số: /KL-SKHCHN

Quảng Ngãi, ngày 25 tháng 5 năm 2021

KẾT LUẬN THANH TRA

Về việc chấp hành các quy định pháp luật về khoa học và công nghệ trong thực hiện Đề tài: “Thực nghiệm mô hình trồng, chế biến và tiêu thụ sản phẩm Sacha inchi (*Plukenetia volubilis*) theo chuỗi giá trị tại huyện Ba Tơ và huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi”

Căn cứ Luật Thanh tra năm 2010;

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ năm 2013;

Căn cứ Quyết định số 25/2018/QĐ-UBND ngày 12/9/2018 của UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Quy định quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh và cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 07/2016/QĐ-UBND ngày 16/02/2016 của UBND tỉnh Quảng Ngãi quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Khoa học và Công nghệ Quảng Ngãi;

Xét Báo cáo kết quả thanh tra ngày 10/5/2021 của Đoàn Thanh tra theo Quyết định thanh tra số 35/QĐ-SKHCHN ngày 02/3/2021 của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Ngãi về việc thanh tra nhiệm vụ khoa học và công nghệ; Quyết định thanh tra số 52/QĐ-SKHCHN ngày 26/3/2021 của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ về việc gia hạn thời gian thanh tra; ý kiến giải trình của Công ty TNHH Khoa học và Công nghệ Nông Tín tại Báo cáo số 25/BCGT-NT ngày 28/4/2021 và Biên bản họp nghe ý kiến chuyên môn đối với Đề tài Sachi.

Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Ngãi kết luận như sau:

I. Khái quát chung

- **Tên đề tài:** Thực nghiệm mô hình trồng, chế biến và tiêu thụ sản phẩm Sacha Inchi (*Plukenetia volubilis*) theo chuỗi giá trị tại huyện Ba Tơ và Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi (gọi tắt là Đề tài).

- **Cơ quan chủ trì Đề tài:** Công ty TNHH Khoa học và Công nghệ Nông Tín (gọi tắt là Cơ quan chủ trì).

- **Chủ nhiệm Đề tài:** Kỹ sư Lê Văn Hội.

- **Thời gian thực hiện Đề tài:** 30 tháng, từ tháng 9/2019 đến tháng 3/2022.

- **Mục tiêu Đề tài:**

Mục tiêu chung: Ứng dụng khoa học công nghệ thực nghiệm mô hình trồng, chế biến và tiêu thụ sản phẩm Sacha inchi (gọi tắt là cây Sachi) theo chuỗi giá trị nhằm tạo đối tượng cây trồng mới có hiệu quả kinh tế, cải thiện sinh kế bền vững cho nông dân, đặc biệt đồng bào dân tộc vùng miền núi tỉnh Quảng Ngãi.

Mục tiêu cụ thể:

+ Xây dựng mô hình trồng cây Sacha inchi (*gọi tắt là cây Sachi*) trên địa bàn huyện Trà Bồng và Ba Tơ với tổng diện tích 04 ha, giúp cải thiện kinh tế bền vững, tăng hiệu quả kinh tế >10% so với canh tác các cây nông nghiệp truyền thống, đáp ứng nhu cầu tham quan học tập cho người dân trên địa bàn huyện và các vùng lân cận.

+ Đánh giá được tính thích nghi, khả năng sinh trưởng, phát triển, năng suất của cây Sachi và chất lượng hạt Sachi trồng tại Quảng Ngãi.

+ Hoàn thiện kỹ thuật trồng, chăm sóc và chế biến cây Sachi thích hợp cho vùng miền núi tỉnh Quảng Ngãi.

+ Kết nối được từ 1-2 doanh nghiệp tham gia trồng, chế biến và bao tiêu sản phẩm từ cây Sachi trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

- Nội dung Đề tài:

+ Nội dung 1: Điều tra, khảo sát, đánh giá điều kiện tự nhiên, kinh tế, xã hội và lựa chọn địa điểm xây dựng mô hình trồng Sachi phù hợp tại huyện Ba Tơ và Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi.

+ Nội dung 2: Xây dựng mô hình trồng, chăm sóc và hoàn thiện hướng dẫn kỹ thuật trồng cây Sachi trên địa bàn Ba Tơ và Trà Bồng.

+ Nội dung 3: Xây dựng mô hình chế biến một số sản phẩm từ hạt Sachi và hoàn thiện hướng dẫn kỹ thuật chế biến.

+ Nội dung 4: Đào tạo kỹ thuật viên, tập huấn kỹ thuật cho nông dân và tổ chức các hội nghị tham quan đánh giá mô hình.

+ Nội dung 5: Thương mại hóa sản phẩm hạt thành phẩm chế biến và xây dựng chuỗi liên kết.

- **Kinh phí:** Tổng kinh phí được phê duyệt: 5.295.642.667 đồng, trong đó:

+ Kinh phí sự nghiệp khoa học tỉnh: 1.820.000.000 đồng.

+ Kinh phí ngoài ngân sách nhà nước: 3.475.642.667 đồng, trong đó: Vốn doanh nghiệp: 1.401.750.000 đồng; vốn dân đóng góp: 2.073.892.667 đồng.

II. Kết quả quá trình thanh tra, xác minh

Trên cơ sở hồ sơ, chứng từ và báo cáo của Cơ quan chủ trì, Chủ nhiệm đề tài cung cấp, từ ngày 09/3/2021 đến ngày 15/4/2021 Đoàn Thanh tra tiến hành nghiên cứu hồ sơ, chứng từ và tiến hành kiểm tra, xác minh thực tế một số nội dung liên quan đến Đề tài. Kết quả:

Căn cứ Quyết định số 1974/QĐ-UBND ngày 02/11/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt danh mục đề tài, dự án khoa học và công nghệ triển khai năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 1256/QĐ-UBND ngày 03/9/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt triển khai các đề tài, dự án khoa học và công nghệ triển khai năm 2019 (đợt 3);

Ngày 19/9/2019, Sở Khoa học và Công nghệ ký Hợp đồng thực hiện đề tài khoa học và công nghệ số 09/2019/HĐ-ĐTKHCN với Công ty TNHH Khoa học và Công nghệ Nông Tín (*Sau đây gọi tắt là Hợp đồng 09/2019/HĐ-ĐTKHCN*). Kết quả thực hiện Hợp đồng 09/2019/HĐ-ĐTKHCN như sau:

1. Việc thực hiện nội dung, tiến độ Đề tài

1.1. Những nội dung công việc đã thực hiện, tiến độ thực hiện:

1.1.1 Xây dựng Thuyết minh đề cương và thực hiện Nội dung 1: Khảo sát đánh giá điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội và lựa chọn địa điểm xây dựng mô hình trồng Sachi:

- Ngày 02/12/2018, Cơ quan chủ trì ký Hợp đồng nguyên tắc với ông Lê Văn Hội (*Chủ nhiệm đề tài*), thị trấn La Hà, huyện Tư Nghĩa, Quảng Ngãi về việc thuê khoán chuyên môn xây dựng Thuyết minh đề tài.

- Sau khi Thuyết minh đề tài được phê duyệt, ngày 20/9/2019 Cơ quan chủ trì ký Hợp đồng số 39/HĐGKCM với Nhóm thành viên thực hiện do ông Lê Văn Hội đại diện, thực hiện các nội dung: Hoàn chỉnh thuyết minh đề cương đề tài Sachi; khảo sát đánh giá điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội và xây dựng mô hình thí điểm canh tác cây Sachi. Tổng giá trị hợp đồng: 103.766.300 đồng.

Ngày 20/12/2019, Hai bên đã thực hiện nghiệm thu đợt 1 (BBNT số 22/BBNTHĐGK) gồm các nội dung: Xây dựng thuyết minh đề cương và khảo sát đánh giá điều kiện tự nhiên, xã hội; lấy mẫu đất, viết báo cáo. Tổng giá trị hợp đồng 48.013.400 đồng.

- Về công tác chọn địa điểm và chọn hộ triển khai mô hình:

Theo báo cáo của cơ quan chủ trì, ban đầu chọn được 04 hộ tham gia mô hình trồng cây Sachi, cụ thể: Huyện Ba Tơ có 02 hộ: Bà Phạm Thị Hương, xã Ba Thành và ông Phạm Văn Trên, xã Ba Bích; huyện Trà Bồng có 02 hộ: Ông Võ Hữu Thanh, xã Trà Phú và ông Đỗ Ngọc Long, xã Trà Bình. Tuy nhiên, sau đó hộ ông Đỗ Ngọc Long xin nghỉ không tham gia mô hình trồng cây Sachi, Cơ quan chủ trì đã chọn 02 hộ khác tham gia mô hình trồng cây Sachi ở huyện Trà Bồng là hộ ông Võ Văn Anh, xã Trà Phú và hộ ông Nguyễn Thanh Tuấn, xã Trà Thủy.

- Về việc lấy mẫu và phân tích mẫu đất, mẫu nước, mẫu cây:

+ Trước khi trồng: Cơ quan chủ trì đã tiến hành lấy 12 mẫu đất và 06 mẫu nước tại các địa điểm được lựa chọn xây dựng mô hình của 02 huyện gửi phân tích các chỉ tiêu nước, dinh dưỡng trong đất, phân tích tuyến trùng và nấm. Tổng số tiền thử nghiệm 14.925.000 đồng, đã thanh toán 3.000.000 đồng (*04 mẫu đất phân tích tuyến trùng của Viện Khoa học Kỹ thuật Nông lâm nghiệp Tây Nguyên*).

+ Ngoài ra, trong quá trình triển khai mô hình trồng chăm sóc cây Sachi, sau khi cây bị bệnh và chết, theo đề nghị của Cơ quan chủ trì và yêu cầu của Đoàn kiểm tra của Sở Khoa học và Công nghệ (*Sở KH&CN*), ngày 26/8/2020

Cơ quan chủ trì đã tiến hành lấy 04 mẫu cây Sachi và 08 mẫu đất gửi phân tích tìm hiểu nguyên nhân cây chết, tổng số tiền 15.800.000 đồng.

1.1.2. Hội nghị triển khai thực hiện mô hình:

Cơ quan chủ trì đã tổ chức triển khai 02 hội nghị tại 02 huyện, cụ thể: Ngày 05/12/2019 tại huyện Ba Tơ, số lượng 20 người; ngày 12/12/2019 tại huyện Trà Bồng, số lượng 20 người.

1.1.3. Nội dung 2: Xây dựng mô hình trồng, chăm sóc và hoàn thiện hướng dẫn kỹ thuật trồng Sachi trên địa bàn huyện Ba Tơ và Trà Bồng:

Để chuẩn bị cho công tác Xây dựng mô hình thí điểm canh tác, đánh giá tính thích nghi và hoàn thiện kỹ thuật canh tác cây Sachi trên địa bàn huyện Ba Tơ và Bồng Trà, Cơ quan chủ trì đã thực hiện ký 06 hợp đồng mua sắm các loại vật tư cụ thể như sau: Mua 1.138 kg vôi bột, 2.845 kg phân lân, 6.000 kg phân NPK và 10 kg thuốc BVTV; tổng giá trị hợp đồng là: 111.639.000 đồng và ngày 01/12/2019 hai bên đã thanh lý hợp đồng¹. Mua dây cước PA phi 450; tổng giá trị hợp đồng là 138.720.000 đồng và ngày 06/12/2019 hai bên đã thanh lý hợp đồng². Mua 11.950 cây giống Sachi; tổng giá trị hợp đồng 179.250.000 đồng và ngày 11/12/2019 hai bên đã nghiệm thu, thanh lý hợp đồng³. Mua 510 trụ bê tông; tổng giá trị hợp đồng 91.800.000 đồng và ngày 06/12/2019 hai bên đã nghiệm thu, thanh lý hợp đồng⁴. Mua 510 thanh ngang bằng sắt V3 và 1.020 Bulong loại 15cm; tổng giá trị hợp đồng 26.010.000 đồng⁵ và ngày 02/12/2019 hai bên đã nghiệm thu, thanh lý hợp đồng. Ngày 14/4/2020, Cơ quan chủ trì mua 10 kg thuốc BVTV của Cửa hàng Lê Hồng Quang, tổng số tiền 4.000.000 đồng. Ngày 10/4/2020, Cơ quan chủ trì ký hợp đồng thực hiện mua 11.380 kg phân trùn quế; tổng giá trị Hợp đồng 91.040.000 đồng. Ngày 04/5/2020 hai bên đã thanh lý hợp đồng⁶.

Tuy nhiên, việc mua phân trùn quế nhưng *không có kế hoạch lựa chọn nhà thầu được duyệt* là chưa đảm bảo theo quy định tại Điểm a, Khoản 1, Điều 7 Luật Đấu thầu năm 2013 và Khoản 1, Điều 12, Nghị định 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu.

1.1.4. Nội dung 4: Đào tạo kỹ thuật viên và tập huấn kỹ thuật cho dân.

¹ Hợp đồng số 20/HĐKT ngày 01/11/2019 ký với hộ kinh doanh Lê Hồng Quang, hẻm 29 Nguyễn Thụy, TP.Quảng Ngãi.

² Hợp đồng số 62a/HĐKT ngày 11/11/2019 ký với Hiệu buôn Vinh Phụng, tổ dân phố Phú Bình Trung, thị trấn Chợ Chùa.

³ Hợp đồng số 61/HĐKT ngày 08/11/2019 ký với Công ty TNHH Khoa học và Công nghệ Nông tín.

⁴ Hợp đồng số 38/HĐKT ngày 26/9/2019 ký với Cửa hàng vật liệu xây dựng Thuận An, thôn Long Bàn, xã Tịnh An, TP.Quảng Ngãi.

⁵ Hợp đồng số 65/HĐKT ngày 18/11/2019 ký với Cửa hàng vật liệu xây dựng Thuận An, thôn Long Bàn, xã Tịnh An, TP.Quảng Ngãi.

⁶ Hợp đồng số 26/HĐKT ngày 10/4/2020 với Công ty TNHH MTV Công nghệ cao Huy Long, 144 Nguyễn Chí Thanh, thành phố Quảng Ngãi.

- *Đào tạo kỹ thuật viên cơ sở*: Cơ quan chủ trì đã tổ chức đào tạo 10 kỹ thuật viên cơ sở vào ngày 24, 25, 26/12/2019 tại Tp.Quảng Ngãi. Biên bản nghiệm thu kết quả đào tạo kỹ thuật viên cơ sở vào ngày 26/12/2019 giữa Công ty TNHH KHCN Nông Tín và ông Hoàng Hải Long, cán bộ Viện Khoa học Kỹ thuật Nông lâm nghiệp Tây Nguyên.

- *Tập huấn kỹ thuật cho dân, tham quan học tập kinh nghiệm*: Đã tổ chức đoàn tham quan tại tỉnh Hòa Bình (theo Thuyết minh Đề tài là tại tỉnh Đắk Lắk) từ ngày 19, 20, 21, 22/12/2019, việc thay đổi địa điểm tham quan được sự thống nhất của Sở KH&CN tại Công văn số 1533/SKHHCN-QLKH ngày 19/12/2019; đã tổ chức tập huấn kỹ thuật cho dân tại huyện Ba Tơ vào ngày 03, 04/02/2020, số lượng 100 học viên và tại huyện Trà Bồng vào ngày 05, 06/02/2020, số lượng 100 học viên.

1.2. Các nội dung công việc đã thực hiện nhưng chưa thanh toán trong năm 2020:

Theo báo cáo và hồ sơ của Cơ quan chủ trì cung cấp, tính đến tháng 9/2020 Cơ quan chủ trì đã thực hiện một số nội dung Đề tài và đã lập chứng từ gửi Sở KH&CN đề nghị thanh toán với tổng số tiền là: 306.536.000 đồng, cụ thể như sau:

(1) Công lao động khoa học xây dựng mô hình trồng, chăm sóc cây Sachi; hỗ trợ tiền công tác phí, tàu xe, xăng xe, cụ thể:

Cơ quan chủ trì đã thực hiện ký 06 hợp đồng giao khoán⁷ với Chủ nhiệm đề tài, 03 Thành viên chính của Đề tài (*trong đó có ông Hoàng Hải Long là cán bộ Viện Khoa học Kỹ thuật Nông lâm nghiệp Tây Nguyên*) và 02 kỹ thuật viên cơ sở của Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp huyện Ba Tơ và Trà Bồng để thực hiện chỉ đạo xây dựng mô hình trồng, chăm sóc cây Sachi tại 02 huyện Ba Tơ và Trà Bồng; từ tháng 01 đến tháng 9/2020, Cơ quan chủ trì đã tổ chức nghiệm thu khối lượng 02 đợt vào tháng 3/2020 và tháng 8 hoặc tháng 9/2020 với tổng số tiền công khoa học chỉ đạo xây dựng mô hình là 82.232.400 đồng và hỗ trợ tiền công tác phí, tàu xe, xăng xe là 23.440.000 đồng.

(2) Đào tạo kỹ thuật viên cơ sở, số tiền 20.080.000 đồng; tập huấn kỹ thuật như đã nêu tại **Mục 1.1.4, Phần II** Kết luận này, số tiền 29.260.000 đồng;

(3) Văn phòng phẩm, phô tô tài liệu: 3.858.600 đồng; kinh phí quản lý 18.800.000 đồng.

⁷ Hợp đồng số 39a/HĐGK ngày 20/9/2019 với ông Lê Văn Hội – Chủ nhiệm đề tài; Hợp đồng số 40/HĐGK ngày 21/9/2019 với ông Hoàng Hải Long (Thành viên chính), cán bộ Viện Khoa học và Kỹ thuật Nông lâm nghiệp Tây Nguyên; Hợp đồng số 44/HĐGK ngày 21/9/2019 với ông Vũ Đức Nhã (Thành viên chính), cán bộ kỹ thuật của Công ty TNHH Khoa học và Công nghệ Nông Tín; Hợp đồng số 45/HĐGK ngày 21/9/2019 ông Nguyễn Văn Toàn (Thành viên chính), cán bộ kỹ thuật của Công ty TNHH Khoa học và Công nghệ Nông Tín; Hợp đồng số 43/HĐGK ngày 21/9/2019 với bà Nguyễn Thị Nghiệp (kỹ thuật viên cơ sở), cán bộ Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện Trà Bồng; Hợp đồng số 40/HĐGK ngày 21/9/2019 với bà Trần Thị Ngọc Thương, cán bộ Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện Ba Tơ

(4) Mua phân trùn quế theo Hợp đồng số 26/HĐKT ngày 10/4/2020, số tiền 91.040.000 đồng và mua thuốc BVTV: 2.000.000 đồng như đã nêu tại **Mục 1.1.3, Phần II** Kết luận này.

(5) Phân tích mẫu số tiền 26.825.000 đồng như đã nêu tại **Mục 1.1.1, Phần II** Kết luận này, trong đó:

- Số tiền phân tích mẫu trước khi trồng: 11.025.000 đồng (*Phân tích mẫu đất: 9.324.000 đồng, Phân tích mẫu nước: 1.701.000 đồng*).

- Số tiền phân tích mẫu tìm nguyên nhân cây Sachi bị chết sau khi trồng: 15.800.000 đồng (*Phân tích tuyến trùng và nấm trong đất: 1.250.000 đồng, Phân tích sâu bệnh hại Sachi: 14.550.000 đồng*).

(6) Hợp đồng thuê khoán thực hiện làm phim tư liệu của Đề tài, nghiệm thu đợt 1 vào ngày 28/12/2020 với số tiền 9.000.000 đồng⁸.

* Qua xem xét các hồ sơ, chứng từ đối với các nội dung Cơ quan chủ trì đã thực hiện và đề nghị thanh toán với số tiền 306.536.000 đồng nêu trên, Đoàn Thanh tra nhận thấy: Đây là những nội dung, công khoa học đã thực hiện trước tháng 9/2020, đa số các nội dung, mục chỉ đúng theo Thuyết minh đề cương. Riêng đối với nội dung lấy mẫu cây và mẫu đất để gửi phân tích tìm nguyên nhân cây Sachi bị chết theo đề nghị của Cơ quan chủ trì là rất cần thiết và phù hợp (*tổng số tiền phân tích mẫu là 15.800.000 đồng*).

Tuy nhiên, bên cạnh đó vẫn còn một số nội dung Cơ quan chủ trì đã thực hiện nhưng việc lập chứng từ đề nghị thanh toán chưa đảm bảo, cụ thể như sau:

- Theo định mức kinh phí kèm theo Thuyết minh đề cương thì công lao động trực tiếp đối với nội dung Xây dựng mô hình thí điểm canh tác, đánh giá tính thích nghi và hoàn thiện kỹ thuật canh tác cây Sachi trên địa bàn huyện Ba Tơ và Trà Bồng với thời gian 24 tháng là: *Chủ nhiệm: 36 công (tương ứng với 01 tháng là 1,5 công), Thành viên chính: 192 công (tương ứng với 01 tháng là 08 công), Nhân viên hỗ trợ - kỹ thuật viên cơ sở: 384 công (tương ứng với 01 tháng là 16 công)*. Như vậy, thời gian thực tế thực hiện là 09 tháng (*từ tháng 01 đến tháng 9/2020*) thì số công cụ thể cho chủ nhiệm và các thành viên, nhân viên hỗ trợ cụ thể như sau:

+ Ông Lê Văn Hội (Chủ nhiệm) là 13,5 công (9 tháng x 1,5 công/tháng): 13,5 công x 0,55 x 1.390.000 = 10.320.700 đồng.

+ Ông: Hoàng Hải Long, Nguyễn Văn Toàn và Vũ Đức Nhã (Thành viên chính) là 72 công (9 tháng x 08 công/tháng): 72 công x 0,34 x 1.390.000 = 34.027.200 đồng.

+ Bà: Nguyễn Thị Nghiệp và Trần Thị Ngọc Thương (Nhân viên hỗ trợ) là 144 công (09 tháng x 16 công/tháng): 144 công x 0,11 x 1.390.000 = 22.017.600 đồng.

⁸ Hợp đồng số 55/TKCM ngày 11/11/2019 với Trung tâm Ứng dụng và Dịch vụ Khoa học và Công nghệ Quảng Ngãi.

Như vậy, tổng số tiền công lao động trực tiếp được tính là: **66.365.500** đồng

- Việc mua phân trùn quế nhưng không có quyết định phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu là không đúng theo quy định của Luật đấu thầu năm 2013.

2. Kiểm tra, xác minh thực tế:

2.1. Đoàn Thanh tra đã tiến hành thăm tra, xác minh thực tế tại các địa điểm triển khai mô hình trồng thử nghiệm cây Sachi và gặp trực tiếp các hộ dân tham gia mô hình để kiểm tra, xác minh một số nội dung liên quan trong quá trình triển khai thực hiện Đề tài của Cơ quan chủ trì, kết quả cụ thể như sau:

(1) Về diện tích đất của các hộ dân tham gia mô hình: Tổng diện tích mô hình là 04 ha được triển khai tại 05 địa điểm, trong đó: Huyện Ba Tơ có 02 hộ tham gia với diện tích là 02 ha; huyện Trà Bồng có 03 hộ tham gia với tổng diện tích là 02 ha.

(2) Về tham gia hội nghị triển khai, tham quan học tập kinh nghiệm, tập huấn kỹ thuật của các hộ dân: Có đại diện 02 hộ ở huyện Ba Tơ và 01 hộ ở huyện Trà Bồng (*ông Võ Hữu Thanh*) tham gia đầy đủ các lớp hội nghị triển khai, tham quan học tập kinh nghiệm tại tỉnh Hòa Bình, tập huấn kỹ thuật trồng chăm sóc cây Sachi; riêng đối với 02 hộ tại Trà Bồng (*ông Nguyễn Thanh Tuấn và ông Võ Văn Anh*) không có tham gia các lớp trên, lý do: 02 hộ này được chọn tham gia bổ sung thay cho hộ ông Đỗ Ngọc Long – xã Trà Bình (*hộ được chọn lúc ban đầu nhưng sau đó từ chối không tham gia*), thời điểm được chọn bổ sung tham gia mô hình thì Cơ quan chủ trì đã tổ chức hội nghị triển khai, tham quan học tập kinh nghiệm tại tỉnh Hòa Bình và tập huấn kỹ thuật. Tuy nhiên, theo trình bày của 02 hộ này, mặc dù tham gia sau, không được dự tập huấn kỹ thuật tập trung nhưng sau đó Cán bộ kỹ thuật của Cơ quan chủ trì và Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp huyện đã đến nhà và trực tiếp đến tại nơi triển khai mô hình hướng dẫn kỹ thuật rất kỹ.

(3) Về kỹ thuật trồng, chăm sóc: Cơ bản các hộ dân trồng, chăm sóc cây Sachi (*chuẩn bị đất trồng, đào hố, mật độ trồng, bón lót, trồng, bón phân định kỳ, tưới nước, phòng trừ sâu bệnh...*) là đúng theo hướng dẫn kỹ thuật của Cơ quan chủ trì. Tuy nhiên, qua xem xét về kỹ thuật trồng của các hộ dân cung cấp và đối chiếu với 02 hướng dẫn kỹ thuật trong Thuyết minh đề cương, việc hướng dẫn trồng và chăm sóc có một số thiếu sót cụ thể như sau:

- Đối với Công thức 1 - Áp dụng theo hướng dẫn kỹ thuật của Công ty Sacha Inchi Việt Nam: Theo hướng dẫn kỹ thuật thì sau khi trồng 15 ngày thì bón phân vi sinh/lần nhưng thực tế từ tháng 01/2020 đến cuối tháng 4/2020 không có bón phân này (*đến cuối tháng 4 năm 2020, Cơ quan chủ trì mới cấp phân trùn quế*).

- Đối với Công thức 2 - Áp dụng quản lý cây trồng tổng hợp (ICM):

+ Kỹ thuật chuẩn bị đất trồng thực tế không đủ thời gian theo hướng dẫn kỹ thuật, cụ thể: Theo hướng dẫn, bón lót và lấp hố trước khi trồng ít nhất 01 tháng, nhưng thực tế các hộ dân tại huyện Ba Tơ thời gian từ lúc bón lót, lấp hố đến khi trồng khoảng 15 ngày; hộ ông Thanh, xã Trà Phú, huyện Trà Bồng, từ lúc bón

lót, lấp hố đến khi trồng khoảng 20-23 ngày, đối với 02 hộ ở Trà Bồng (ông Tuấn, ông Anh) do được chọn hộ bổ sung sau nên thời gian từ khi bón lót, lấp hố đến khi trồng khoảng 07-09 ngày.

+ Việc bón lót không có phân hữu cơ vi sinh (*theo Thuyết minh đề cương thì bón lót 02 kg phân hữu cơ vi sinh/hố*); bón thúc bằng phân hữu cơ vào thời kỳ cây ra hoa, đậu quả (*Khoảng 3 tháng sau khi trồng*) cũng không kịp thời.

(4) Về theo dõi sinh trưởng, phát triển của cây: Về cơ bản các các hộ dân trình bày việc theo dõi tình hình sinh trưởng, phát triển và chết của cây Sachi là giống nhau, nhưng có khác nhau về thời gian cây bắt đầu chết tại một vài hộ dân, cụ thể tổng hợp về tình hình sinh trưởng, phát triển và chết của cây tại các địa điểm trồng của các hộ dân như sau:

- Từ lúc trồng đến 01 tháng sau khi trồng: Cây sống, sinh trưởng và phát triển tốt; đến tháng thứ 02 sau khi trồng cây bắt đầu chết, đến tháng thứ 03 kể từ khi trồng cây đã lên giàn và bắt đầu ra hoa, quả nhưng vẫn tiếp tục chết tỷ lệ khoảng từ 15 - 35% (*riêng hộ bà Hương, Ba Tư đến tháng thứ 4 cây mới bắt đầu chết*), tháng 4, 5/2020 các hộ dân tiến hành trồng dặm bằng cây, sau đó trồng dặm bằng hạt, cây trồng dặm sau đó vẫn tiếp tục chết, hạt dặm mọc sau đó cũng chết dần, cây cũ tiếp tục chết; đến tháng 8/2020 (*thời điểm Đoàn kiểm tra của Sở KH&CN tiến hành kiểm tra về tình hình cây chết*) tỷ lệ cây chết tại các địa điểm khoảng 40 - 70%; đến trước bão số 9 năm 2020, tại các điểm trồng tỷ lệ cây chết khoảng 60 - 70% (*chỉ riêng hộ ông Thanh, Trà Bồng cây sống khoảng 70%*), sau bão số 9 số cây còn lại bị ngã đổ gần như hoàn toàn, do bị lay gốc nên khoảng 10 - 30 ngày sau bão thì chết gần như hoàn toàn.

* Qua kiểm tra thực tế tại 05 địa điểm trồng tại 02 huyện, hầu hết số cây Sachi cũ đã chết hoàn toàn (*gần như không có cây Sachi trên giàn; chỉ có lác đác một số ít cây tại 02 địa điểm ở Ba Tư đã chết thân nhưng sau đó nảy mầm lại từ gốc*). Riêng hộ ông Thanh, xã Trà Phú, huyện Trà Bồng, sau Bão số 9, theo vận động của Cơ quan chủ trì và mong muốn của ông Thanh muốn tiếp tục trồng thử nghiệm lại cây Sachi nên Cơ quan chủ trì đã cấp lại 450 cây giống và ông Thanh đã trồng lại với diện tích khoảng gần 2.000m².

(5) Về việc nhận các loại vật tư: Các hộ dân đều cho biết là đã nhận đầy đủ các loại vật tư và kiểm tra, ký xác nhận vào Danh sách nhận vật tư của Cơ quan chủ trì. Tuy nhiên, đối với phân trùn quế Cơ quan chủ trì mới cấp cho dân là 7.113 kg (*lượng phân còn lại chưa cấp cho dân là 11.380 - 7.113 = 4.267 kg*); số còn lại do tình hình cây chết nhiều nên hộ ông Anh và ông Tuấn không nhận phân để bón.

(6) Về nắm bắt kỹ thuật trồng, chăm sóc; theo dõi tình hình sinh trưởng cây Sachi của các hộ dân: Các hộ dân cơ bản đã nắm bắt được kỹ thuật trồng và chăm sóc cây Sachi, thường xuyên theo dõi sự sinh trưởng và phát triển của cây, diễn biến sâu bệnh; có nhật ký ghi chép cơ bản các số liệu liên quan đến quá trình tham gia mô hình từ lúc tham gia hội nghị triển khai, nhận các loại vật tư để xây dựng mô hình, diễn biến cây chết...

(7) Về việc đóng góp của các hộ dân tham gia mô hình: Quá trình tham gia mô hình, các hộ dân đã đóng góp vào việc xây dựng mô hình như sau: Phân chuồng hoại, một số thiết bị tưới, cọc tre làm giàn, có hộ bổ sung thêm cọc bê tông; công đào hố, công trồng, công làm giàn đỡ, công chăm sóc cây Sachi,...

2.2. Đối với việc tham gia phối hợp của các đơn vị phối hợp thực hiện

Đề tài: Các đơn vị phối hợp đã tích cực cử cán bộ kỹ thuật của đơn vị mình tham gia đầy đủ các nội dung trong quá trình triển khai thực hiện Đề tài và đã nhận tiền công khoa học theo hợp đồng đã ký kết với Cơ quan chủ trì.

3. Về sử dụng kinh phí Đề tài

3.1. Đối với kinh phí sự nghiệp khoa học

- Tổng kinh phí sự nghiệp khoa học tỉnh: 1.820.000.000 đồng, trong đó: Kinh phí Cơ quan chủ trì đã thực hiện: 1.033.060.000 đồng, kinh phí chưa thực hiện: 786.952.000 đồng.

- Kinh phí Cơ quan quản lý đã cấp cho Cơ quan chủ trì: 880.524.000 đồng (trong đó năm 2020 đã cấp tạm ứng: 154.000.000 đồng).

- Kinh phí Cơ quan chủ trì đã thực hiện và đã thanh toán năm 2019: 726.524.000 đồng.

- Kinh phí Cơ quan chủ trì đã thực hiện nhưng chưa thanh toán: 306.536.000 đồng.

a) Đối với kinh phí đã thực hiện và đã thanh toán:

Các khoản kinh phí đã thực hiện và đã được thanh toán đối với các nội dung như: *Xây dựng thuyết minh đề cương; khảo sát, đánh giá; hội nghị triển khai, tham quan học tập học tập kinh nghiệm; mua sắm nguyên vật liệu (giống cây Sachi, phân bón NPK, thuốc BVTV, vật tư làm giàn, thiết bị tưới... như đã nêu trên)* đều đúng nội dung, đúng mục chi theo Thuyết minh đề cương; hồ sơ chứng từ đầy đủ, rõ ràng.

b) Đối với các khoản kinh phí đã thực hiện nhưng chưa thanh toán:

Đa số các khoản kinh phí thực hiện đều đúng nội dung, mục chi theo Thuyết minh đề cương được duyệt, hồ sơ đề nghị thanh toán đầy đủ. Tuy nhiên, có một số nội dung Cơ quan chủ trì đã thực hiện nhưng lập chứng từ đề nghị thanh toán chưa đảm bảo, chưa phù hợp, cụ thể:

(1) Việc thực hiện mua 11.380 kg phân trùn quế theo Hợp đồng số 26/HĐKT, ngày 10/4/2020 với tổng giá trị Hợp đồng 91.040.000 đồng nhưng không có Kế hoạch lựa chọn nhà thầu được duyệt theo quy định tại Khoản 1, Điều 12, Nghị định 64/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu nên không đủ điều kiện để thanh toán nội dung này.

(2) Cơ quan chủ trì lập chứng từ đề nghị thanh toán nội dung công khoa học cho công tác chỉ đạo xây dựng mô hình Sachi đối với chủ nhiệm, thành viên chính, kỹ thuật viên vượt quá định mức kinh phí theo Thuyết minh đề cương, cụ

thể: Cơ quan chủ trì lập chứng từ đề nghị thanh toán đối với nội dung này với tổng số tiền là 82.232.400 đồng, tuy nhiên qua tính toán của Đoàn Thanh tra thì tổng số tiền công khoa học theo định mức là **66.365.500** đồng, Như vậy số tiền chênh lệch là: $82.232.400 - 66.365.500 = 15.866.900$ đồng.

3.2. Đối với kinh phí người dân tham gia mô hình đóng góp: Các hộ dân tham gia mô hình đã đóng góp kinh phí bằng các hình thức như: Phân chuồng hoai, một số thiết bị tưới (*hộ dân mua thêm*), cọc tre làm giàn, có hộ bổ sung thêm cọc bê tông, công đào hố, công trồng, công làm giàn đỡ, công chăm sóc cây Sachi...như thuyết minh đề cương được duyệt.

3.3. Đối với kinh phí đối ứng của Cơ quan chủ trì

Theo Thuyết minh đề cương, tổng kinh phí doanh nghiệp đối ứng là: 1.401.750.000 đồng, trong đó:

- Xây dựng cơ bản là: 1.235.000.000 đồng (*Kho chứa nguyên liệu thô, Nhà máy sơ chế, Kho chứa xác nguyên liệu, Nhà máy chế biến, Kho chứa sản phẩm*).

- Nguyên vật liệu: 129.498.000 đồng (*Bao bì để vận chuyển sản phẩm, Bao bì đóng gói hạt Sachi rang thành phẩm có nhãn mác sản phẩm, Dụng cụ chứa dầu thô, Chai lọ đựng dầu Sachi thành phẩm có nhãn mác sản phẩm*).

- Công lao động: 37.252.000 đồng (*Đăng ký chất lượng 3 sản phẩm: Hạt, hạt rang tâm, dầu; quảng bá sản phẩm, thúc đẩy thị trường tiêu thụ*).

Tại thời điểm thanh tra Cơ quan chủ trì đã xây dựng Kho chứa nguyên liệu thô với tổng kinh phí là 336.708.936 đồng.

III. Kết luận:

1. Việc thực hiện nội dung, tiến độ Đề tài:

Đến thời điểm thanh tra, Cơ quan chủ trì, Chủ nhiệm đề tài, Nhóm thành viên thực hiện Đề tài, cũng như các đơn vị phối hợp đã tích cực tổ chức triển khai thực hiện được một số nội dung công việc như: Khảo sát, đánh giá điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội và lựa chọn địa điểm xây dựng mô hình trồng thử nghiệm cây Sachi; tổ chức hội nghị triển khai, tham quan học tập kinh nghiệm, tổ chức đào tạo kỹ thuật viên, tập huấn kỹ thuật cho dân...; xây dựng mô hình trồng, chăm sóc cây Sachi trên địa bàn huyện Ba Tơ và Trà Bồng.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đã đạt được, quá trình triển khai thực hiện Đề tài, Cơ quan chủ trì, nhóm thành viên Đề tài còn có những tồn tại, thiếu sót cụ thể như sau:

(1) Đa số các nội dung công việc đều triển khai chậm tiến độ so với đề cương thuyết minh được duyệt.

(2) Cơ quan chủ trì, Chủ nhiệm và thành viên đề tài còn chủ quan trong việc khảo sát, lựa chọn địa điểm, chọn hộ tham gia xây dựng mô hình. Việc khảo sát chọn địa điểm, chọn hộ, quy mô tham gia mô hình chưa đảm bảo các yêu cầu theo đề cương thuyết minh đề ra về 4 điểm, 4 hộ, quy mô 1ha/1hộ/1

điểm và thực hiện không kịp thời, chậm tiến độ thời gian 02 tháng dẫn tới xuống giống vào cuối mùa mưa, đầu mùa khô.

(3) Việc tổ chức tập huấn kỹ thuật và tham quan học tập kinh nghiệm thực tế đối với các hộ tham gia mô hình chưa đảm bảo theo hồ sơ thuyết minh (có hộ ông Anh và hộ Ông Tuấn ở Trà Bông do được chọn sau nên không tham gia Đoàn khảo sát học tập kinh nghiệm thực tế trồng sachi ở Hòa Bình) .

(4) Việc áp dụng quy trình hướng dẫn kỹ thuật trong khâu chuẩn bị đất trồng, bón lót và chăm sóc cây Sachi chưa đảm bảo (nội dung cụ thể như trong Báo cáo kết quả thanh tra và ý kiến góp ý chuyên môn tại cuộc họp 21/5/2021 đã trình bày).

(5) Trong quá trình xây dựng mô hình trồng cây Sachi, Cơ quan chủ trì, Chủ nhiệm đề tài chưa đảm bảo yêu cầu theo đề cương thuyết minh; chưa kịp thời báo cáo tình hình sâu bệnh, phối hợp tìm nguyên nhân, giải pháp khắc phục kịp thời.

(6) Trước tình hình cây Sachi chết, Đoàn kiểm tra của Sở KH&CN đã có kết luận yêu cầu Cơ quan chủ trì tiếp tục sử dụng kinh phí của Công ty để trồng dặm trên diện tích cây đã bị chết theo đúng kỹ thuật nhưng Công ty chỉ trồng lại 450 cây trên diện tích khoảng 2000m² ở hộ ông Thanh (xã Trà Phú).

(7) Về chi tiêu kinh phí đề tài chưa đảm bảo theo quy định hiện hành của nhà nước (cụ thể theo báo cáo kết quả thanh tra).

(8) Về nguyên nhân tác động đến mô hình trồng Sachi:

- Khách quan: Năm 2020, thời tiết cực đoan nắng nóng kéo dài từ tháng 4 đến tháng 8; cơn bão số 9 (28/10/2020) đã gây thiệt hại rất lớn đến mô hình trồng Sachi.

- Chủ quan: Cơ quan chủ trì còn chủ quan, chưa bám sát hướng dẫn kỹ thuật, chưa kịp thời phát hiện sai sót trong khâu chuẩn bị đất trồng và quá trình chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh hại cho cây Sachi.

* Từ các yêu tố khách quan, chủ quan của những tồn tại nêu trên; qua xem xét kiến nghị của Đoàn thanh tra, Cơ quan chủ trì và ý kiến đề xuất của các thành viên tham dự cuộc họp ngày 21/5/2021, thống nhất nội dung kiến nghị như sau:

- Thống nhất tiếp tục trồng thực nghiệm mô hình nhỏ với 02 địa điểm tại 02 huyện và do Cơ quan chủ trì trực tiếp thực hiện.

- Thống nhất với ý kiến của Cơ quan chủ trì về gia hạn thời gian thực hiện.

- Đối với việc lập Hội đồng tư vấn và xây dựng kế hoạch trồng lại cây Sachi phải do Cơ quan chủ trì đề xuất, Sở KH&CN sẽ xem xét cử cán bộ có chuyên môn tham gia Hội đồng tư vấn.

- Về kinh phí thực hiện mô hình trồng lại: Cơ quan chủ trì tự cân đối và chịu trách nhiệm chi trả hoàn toàn.

2. Về sử dụng kinh phí:

Đa số các khoản kinh phí Cơ quan chủ trì đã thực hiện đối với các nội dung như: Xây dựng thuyết minh đề cương; khảo sát, đánh giá; hội nghị triển khai,

tham quan học tập học tập kinh nghiệm; tập huấn cho dân và đào tạo kỹ thuật viên cơ sở; mua sắm nguyên vật liệu (giống cây Sachi, phân bón NPK, thuốc BVTV, vật tư làm giàn, thiết bị tưới ... như đã nêu trên); phân tích mẫu đất, mẫu nước trước khi trồng và phân tích mẫu đất, mẫu cây Sachi tìm nguyên nhân cây chết; phim tư liệu.. đúng nội dung, đúng mục chi theo Thuyết minh đề cương, hồ sơ chứng từ đầy đủ, rõ ràng.

Tuy nhiên, đối với một số nội dung Cơ quan chủ trì đã thực hiện và đề nghị thanh toán với tổng số tiền là **306.536.000** đồng nhưng chứng từ một số nội dung chưa đảm bảo như đã nêu tại **Điểm b, Mục 3.1, Phần II** Kết luận này, do đó thống nhất theo đề nghị của Đoàn Thanh tra như sau:

+ Chấp nhận các khoản kinh phí Cơ quan chủ trì đã thực hiện và đề nghị thanh toán với tổng số tiền là **199.629.100** đồng đối với các nội dung đã nêu tại **Mục 1.2, Phần II** Kết luận này, trong đó có khoản kinh phí **15.800.000** đồng phân tích thử nghiệm mẫu cây, mẫu đất tìm nguyên nhân cây chết theo yêu cầu của Sở KH&CN từ nguồn kinh phí còn thừa của năm 2019 chuyển sang (*nguồn từ phân tích mẫu đất, mẫu nước*) và kinh phí bố trí năm 2020 cho việc phân tích tuyến trùng và nấm trong đất (*không kể các khoản dưới đây*).

+ Không chấp nhận thanh toán với tổng số tiền là **106.906.900** đồng đối với các nội dung: Hợp đồng mua phân trùn quế, số tiền là 91.040.000 đồng; tiền công khoa học chênh lệch theo định mức kinh phí phê duyệt là 15.866.900 đồng như đã nêu tại **Điểm b, Mục 3.1, Phần II** Kết luận này.

IV. Các biện pháp xử lý theo thẩm quyền đã áp dụng (nếu có):

V. Yêu cầu, kiến nghị:

1. Đối với Cơ quan chủ trì Đề tài:

- Tổ chức họp, kiểm điểm rút kinh nghiệm đối với những thiếu sót trong quá trình triển khai thực hiện Đề tài như đã nêu trên.

- Khẩn trương xây dựng kế hoạch trồng lại cây Sachi và đề xuất Hội đồng tư vấn gửi Sở Khoa học và Công nghệ.

- Quá trình triển khai trồng lại cây Sachi phải đảm bảo kỹ thuật, thời vụ và thực hiện mở Sổ nhật ký ghi chép đầy đủ thông tin về quá trình trồng, chăm sóc, theo dõi tình hình sinh trưởng phát triển của cây Sachi để làm cơ sở khoa học đánh giá chính xác tính thích nghi của cây Sachi ở Quảng Ngãi.

2. Đối với Phòng Quản lý Khoa học thuộc Sở:

Tăng cường công tác quản lý đối với việc triển khai thực hiện các nội dung đề tài; theo dõi, đôn đốc Cơ quan chủ trì, chủ nhiệm triển khai thực hiện đảm bảo các nội dung yêu cầu tại Kết luận này; kịp thời phát hiện, hướng dẫn, chấn chỉnh những thiếu sót của Cơ quan chủ trì trong quá trình thực hiện Đề tài.

3. Đối với Phòng Kế hoạch - Tài chính thuộc Sở:

Thường xuyên đôn đốc, hướng dẫn Cơ quan chủ trì, Chủ nhiệm, kế toán Đề tài kịp thời hoàn thiện hồ sơ, chứng từ đối với các nội dung đã thực hiện gửi Sở Khoa học và Công nghệ xem xét thanh toán theo quy định; khắc phục tình trạng thực hiện không đảm bảo hoặc thiếu sót về hồ sơ, chứng từ như trong thời gian vừa qua.

Nơi nhận:

- Cơ quan chủ trì: Công ty TNHH KH&CN Nông Tín;
- Chủ nhiệm đề tài: Ông Lê Văn Hội;
- Các đơn vị phối hợp thực hiện:
 - + Viện KHKT NLN Tây Nguyên;
 - + Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp huyện Ba Tơ;
 - + Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp huyện Trà Bồng;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Thanh tra tỉnh (báo cáo);
- Giám đốc Sở;
- Phòng QLKH;
- Phòng KH-TC;
- Website Sở KH&CN;
- Lưu: VT, HSTTra.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Thành